

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CÁI RĂNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30-8-2022

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Vang**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Lư Thành Danh**
Ông **Nguyễn Văn Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nhâm Thị Thanh Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Trần Bảo Quốc** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 103/2022/TLST - HNGĐ ngày 01.6.2022 về việc “**Tranh chấp ly hôn**” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 961/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22.7.2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 126/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 12.8.2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Trần Thị Ú**, sinh năm 19x (có mặt)

Địa chỉ: Số x, khu vực Thạnh T, phường Phú T, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Tạm trú: Tổ z, ấp Hòa A, xã Nguyễn Văn T, huyện Bình T, tỉnh Vĩnh L.

- Bị đơn: **Lê Thanh H**, sinh năm 19x (vắng mặt)

Địa chỉ: Số x, khu vực Thạnh Th, phường Phú T, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 12 năm 2021 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn Trần Thị Út trình bày:

Về hôn nhân: Vào năm 2007, bà Ú và ông H do quen biết và tự nguyện tiến

tới hôn nhân, có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú T , quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Trong quá trình chung sống giữa bà Ú và ông H xảy ra mâu thuẫn, do ông Hậu không quan tâm, chăm sóc gia đình, không gửi tiền về phụ giúp, dẫn đến bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Mâu thuẫn không thể giải quyết nên đã không còn chung sống với nhau khoảng 06 tháng nay.

Nay không còn tình cảm với ông Hậu, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà Ú ly hôn với ông Lê Thanh H .

Về con chung: Có 02 con chung tên Lê Thanh Ph , sinh năm 2x, giới tính: nam và Lê Thanh Th , sinh năm 2x, giới tính: nữ. Hiện tại hai con chung đang chung sống với ông Hậu và gia đình nhà nội. Đồng ý giao 02 con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Út không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn bà Trần Thị Ú vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện:

Về hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với ông Lê Thanh H ;

Về con chung: Giao 02 con chung tên Lê Thanh Ph , sinh năm 2x, giới tính: nam và Lê Thanh T , sinh năm 20x, giới tính: nữ cho ông Hậu trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Ú không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ú xác nhận không có, không yêu cầu.

Bị đơn Lê Thanh H đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý giải quyết vụ án của Thẩm phán, cũng như của Hội đồng xét xử ngày hôm nay là đúng trình tự thủ tục luật định.

+ Về nội dung vụ án: Các yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy.

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Bà Trần Thị Ú khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Lê Thanh H . Bị đơn có nơi cư trú và đang sinh sống tại địa chỉ số: x, khu vực Thạnh T , phường Phú T , quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ. Do đó, quan hệ tranh chấp xác định là “Tranh chấp ly hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án,

ông Lê Thanh Hậu đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Thanh H .

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ú và ông H tự nguyện chung sống với nhau năm 200x có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa bà Ú và ông H là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân giữa bà Ú và H phát sinh mâu thuẫn do ông H không quan tâm, chăm sóc gia đình, không gửi tiền về phụ giúp, dẫn đến bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Quá trình tố tụng, Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng nhưng ông Hậu vẫn vắng mặt và cũng không có văn bản ý kiến, yêu cầu phản bác lại yêu cầu của bà Út. Hiện tại, bà Út và ông H vẫn không giải quyết được mâu thuẫn, không còn chung sống với nhau. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Út và ông Hậu đã đến mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Thị Ú đối với ông Lê Thanh H .

[2.2] Về con chung: Bà Trần Thị Ú và ông Lê Thanh H có 02 con chung tên Lê Thanh Phước, sinh năm 2x, giới tính: nam và Lê Thanh T , sinh năm 20x, giới tính: nữ. Bà Trần Thị Ú đồng ý giao 02 con chung cho ông Lê Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Ú không cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Lê Thanh P và cháu Lê Thanh T hiện đang chung sống với ông H được ông Hậu chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông H đã được tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt và không có văn bản nêu ý kiến hay phản đối với về việc bà Ú giao 02 con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Ú đồng ý giao cháu P và cháu T cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng là sự tự nguyện của đương sự phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho bà Ú không ai được quyền cản trở.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Ú không cấp dưỡng nuôi con.

[2.4] Về tài sản chung: Bà Ú xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

[2.5] Về nợ chung: Bà Ú xác nhận không có nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Về án phí án hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Ú phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 227, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Út và ông Lê Thanh Hậu.

[1]. **Về quan hệ hôn nhân:** Cho bà Trần Thị Ú ly hôn với ông Lê Thanh H .

[2]. **Về con chung:** Lê Thanh Phước, sinh năm 2008, giới tính: nam và Lê Thanh T , sinh năm 2x, giới tính: nữ cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho bà Ú không ai được quyền cản trở.

[3]. **Về cấp dưỡng nuôi con:** Trần Thị Ú không phải cấp dưỡng nuôi con

[4]. **Về tài sản chung:** Bà Ú xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

[5]. **Về nợ chung:** Bà Ú xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

[6]. **Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Bà Trần Thị Ú phải nộp 300.000 đồng. Tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng bà Út đã nộp theo biên lai thu số 000x, ngày 24.5.x của chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố được chuyển thành án phí. Bà Úx đã nộp xong.

[7]. **Quyền kháng cáo:** Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- THA quận Cái Răng;
- VKSND quận Cái Răng;
- Các đương sự;
- UBND phường Phú T ;
- Lưu HS.

Trần Thị Hồng Vang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Trần Thị Hồng Vang